

BỘ CÔNG AN
CÔNG AN TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2291 /CAT-PV05

An Giang, ngày 31 tháng 5 năm 2023

V/v đóng góp ý kiến dự thảo Quyết định của UBND tỉnh ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của tổ tự quản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh An Giang

Kính gửi:

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp;
- Sở Nội vụ;
- Sở Tài chính;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

SỞ THÔNG TIN & TRUYỀN THÔNG AG	
ĐẾN	Số: 4323
	Ngày: 02-06-2023
Chuyên:	
Lưu Hồ Sơ Số:	

Ngày 04/5/2023, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang có Công văn số 2258/VPUBND-NC về việc xây dựng văn bản quy phạm pháp luật là Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của tổ tự quản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh An Giang. Theo đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan có liên quan tham gia lấy ý kiến vào dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định nêu trên.

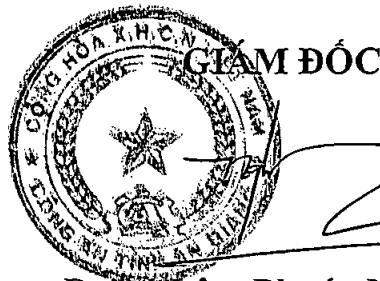
Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Công an tỉnh gửi dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của tổ tự quản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh An Giang, đến quý cơ quan có liên quan để tham gia ý kiến đóng góp. Đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông đăng tải toàn văn dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh trong thời gian ít nhất 30 ngày để các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia đóng góp ý kiến.

Kết quả đóng góp các đồng chí gửi về Công an tỉnh (qua Phòng Xây dựng phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc hoặc qua Văn phòng điện tử VnptiOffice) trước ngày 12/6/2023 để tổng hợp, báo cáo Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh ký, ban hành.

Rất mong được sự phối hợp của các đồng chí. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT (PV05). V(19b)



Đại tá Lâm Phước Nguyên

Số: /TTr-CAT-PV05

An Giang, ngày tháng năm 2023

TỜ TRÌNH

Dự thảo Quyết định ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của tổ tự quản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh An Giang

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Công an tỉnh kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Quyết định ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của tổ tự quản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh An Giang như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

Ngày 01/4/2013, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 09/2013/QĐ-UBND Quy định về tổ chức và hoạt động của tổ tự quản, tổ dân phố. Tuy nhiên, đến nay một số văn bản quy phạm pháp luật làm căn cứ để ban hành Quyết định trên đã hết hiệu lực và được thay thế bởi các văn bản quy phạm pháp luật khác, cụ thể như:

- Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân số 11/2003/QH11 được thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 47/2019/QH14.

- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 31/2004/QH11 được thay thế bởi Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 85/2015/QH13 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 63/2020/QH14.

- Quyết định số 13/2002/QĐ-BNV ngày 06/12/2002 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn và tổ dân phố đã được thay thế bởi Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố và Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018 của Bộ Nội vụ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV.

Khoản 3 Điều 1 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, quy định:

“Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 12 như sau:

Điều 12. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật

1. Văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan nhà nước đã ban hành văn bản đó hoặc bị đình chỉ việc thi hành hoặc bãi bỏ bằng văn bản của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền. Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản khác phải xác định rõ tên văn bản, phần, chương, mục, tiểu mục, điều, khoản, điểm của văn bản bị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành.”

Khoản 2, Điều 143 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, quy định:

“Điều 143. Các hình thức xử lý văn bản được rà soát

2. Thay thế văn bản được áp dụng trong trường hợp toàn bộ hoặc phần lớn nội dung của văn bản trái, chồng chéo, mâu thuẫn với văn bản là căn cứ để rà soát hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội.”

Căn cứ quy định trên, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định Quy định về tổ chức và hoạt động của tổ tự quản, tổ dân phố là cần thiết và đúng thẩm quyền.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Mục đích

Thay thế Quyết định số 09/2013/QĐ-UBND ngày 01/4/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của Tổ tự quản, Tổ dân phố.

2. Quan điểm xây dựng

Đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ với các văn bản quy phạm pháp luật của Quốc hội, Chính phủ và Hội đồng nhân dân tỉnh trên cơ sở kế thừa các quy định pháp luật còn phù hợp, khắc phục những hạn chế, bất cập, kịp thời tạo cơ sở pháp lý để tiếp tục sử dụng và quy định về tổ chức và hoạt động của tổ tự quản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh An Giang. Bảo đảm về trình tự, thủ tục, thẩm quyền ban hành theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, phù hợp với thực tế, khả thi, đạo điều kiện thuận lợi cho việc thi hành quyết định.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thực hiện, Công an tỉnh đã xây dựng dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định

ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của tổ tự quản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh An Giang (thay thế Quyết định số 09/2013/QĐ-UBND) và tiến hành lấy ý kiến của các sở, ngành, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố.

Đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông đăng tải toàn văn dự thảo Quyết định trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh trong thời gian ít nhất 30 ngày để các cơ quan, tổ chức tham gia ý kiến.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Bố cục

Quyết định ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của tổ tự quản, tổ dân phố gồm 03 Điều, cụ thể như sau:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về tổ chức và hoạt động của tổ tự quản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh An Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày .../.../2023¹ và thay thế Quyết định số 09/2013/QĐ-UBND ngày 01/4/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của tổ tự quản, tổ dân phố.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Quy định

Quy định có 03 Chương, 11 Điều, gồm:

- Chương 1. Quy định chung, có 03 Điều:

+ Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng.

+ Tổ tự quản, tổ dân phố.

+ Nguyên tắc hoạt động.

- Chương II. Tổ chức và hoạt động của tổ tự quản, tổ dân phố, có 05 Điều:

+ Tổ chức của tổ tự quản, tổ dân phố.

+ Tiêu chuẩn để công nhận Tổ trưởng, Phó Tổ trưởng tổ tự quản, tổ dân phố.

+ Hoạt động của tổ tự quản, tổ dân phố.

¹ Sau 10 ngày kể từ ngày Quyết định được ký ban hành.

- + Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ trưởng tổ tự quản, tổ dân phố.
- + Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Tổ trưởng tổ tự quản, tổ dân phố.
- Chương III. Chế độ, chính sách, khen thưởng, kỷ luật và tổ chức thực hiện, có 03 Điều:

- + Chế độ, chính sách.
- + Khen thưởng, kỷ luật.
- + Tổ chức thực hiện.

Trên đây là Tờ trình dự thảo Quyết định ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của tổ tự quản, tổ dân phố, Công an tỉnh kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

(Xin gửi kèm theo: (1) Văn bản đề nghị thẩm định dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định; (2) Dự thảo Quyết định; (3) Bản tổng hợp, giải trình tiếp thu ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân; bản chụp ý kiến góp ý; (4) Báo cáo kết quả thẩm định dự thảo Quyết định của Sở Tư pháp).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Các đ/c Phó Giám đốc CAT;
- Lưu: VT (PV05).V(08b)

GIÁM ĐỐC

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của
tổ tự quản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh An Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp
luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ
trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố;*

*Căn cứ Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03 tháng 12 năm 2018 của Bộ
trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-
BNV ngày 31/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt
động của thôn, tổ dân phố;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số .../TTr-CAT-
PV05 ngày ... tháng năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về tổ chức và hoạt động của tổ tự quản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh An Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày .../.../2023 và thay thế Quyết định số 09/2013/QĐ-UBND ngày 01/4/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của tổ tự quản, tổ dân phố.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện,

thị xã, thành phố; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Website Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Cục Pháp chế và CCHC, Tư pháp - BCA;
- TT.TU, TT.HĐND, TT.UBND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

QUY ĐỊNH
Về tổ chức và hoạt động của tổ tự quản, tổ dân phố
trên địa bàn tỉnh An Giang
(Kèm theo Quyết định số:/2023/QĐ-UBND
ngày tháng năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định này quy định về tổ chức và hoạt động của tổ tự quản, tổ dân phố tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh An Giang.
2. Đối tượng áp dụng: Quy định này áp dụng đối với tổ tự quản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh; các cơ quan, đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội và cá nhân có liên quan tới tổ chức và hoạt động của tổ tự quản, tổ dân phố.

Điều 2. Tổ tự quản, tổ dân phố

1. Tổ tự quản: Được thành lập ở địa bàn áp thuộc xã.
2. Tổ dân phố: Được thành lập ở địa bàn khóm thuộc phường, thị trấn.
3. Tổ tự quản, tổ dân phố là tổ chức quần chúng, làm nòng cốt trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, tổ chức hướng dẫn và vận động Nhân dân tham gia bảo đảm an ninh, trật tự, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, cháy, nổ, làm giảm các tai nạn có thể xảy ra ở địa bàn dân cư, vận động Nhân dân chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương, thực hiện nếp sống văn hóa ở khu dân cư.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động

1. Tổ trưởng, Phó Tổ trưởng tổ tự quản, tổ dân phố do thành viên trong tổ bầu theo nguyên tắc bỏ phiếu kín hoặc biểu quyết. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ra quyết định công nhận.
2. Tổ trưởng, Phó Tổ trưởng tổ tự quản, tổ dân phố chịu sự lãnh đạo của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân cấp xã; quản lý, điều hành trực tiếp của Trưởng khóm, ấp; sự hướng dẫn về chuyên môn của Công an cấp xã.
3. Mọi quan hệ giữa tổ tự quản, tổ dân phố với lực lượng Bảo vệ dân phố, Dân phòng, Dân quân tự vệ và các đoàn thể ở khóm, ấp là quan hệ phối hợp.

Chương II

TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔ TỰ QUẢN, TỔ DÂN PHỐ

Điều 4. Tổ chức của tổ tự quản, tổ dân phố

1. Quy mô số hộ gia đình

- Đối với tổ tự quản có từ 30 đến 40 hộ liền cư; ở địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng núi thì số hộ trong tổ có thể ít hơn.

- Đối với tổ dân phố có từ 40 đến 50 hộ liền cư.

2. Mỗi tổ tự quản, tổ dân phố có 01 Tổ trưởng, 01 Phó Tổ trưởng giúp việc và các tổ viên (tổ viên là hộ gia đình). Thành viên của tổ là những công dân trong hộ cư trú trên địa bàn tổ, nếu đủ 18 tuổi trở lên thì được tham gia mọi hoạt động của tổ.

3. Số lượng tổ tự quản, tổ dân phố trên từng địa bàn khóm, ấp do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định. Đối với từng cơ sở tôn giáo, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đóng trên địa bàn tổ xem như một hộ trong tổ đó.

4. Nhiệm kỳ hoạt động của Tổ trưởng, Phó Tổ trưởng tổ tự quản, tổ dân phố là 2,5 năm (hai năm rưỡi), hàng năm qua xét đánh giá, phân loại chất lượng hoạt động tổ tự quản, tổ dân phố nếu tổ nào yếu kém thì Công an cấp xã kết hợp Ban khóm, ấp và đoàn thể củng cố, nâng chất hoặc đề nghị miễn nhiệm Tổ trưởng, Phó Tổ trưởng nếu không hoàn thành nhiệm vụ.

Việc thành lập tổ tự quản, tổ dân phố mới do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định trên cơ sở xem xét đề xuất của Trưởng Công an cùng cấp hoặc của Trưởng khóm, ấp. Trong trường hợp thành lập tổ mới hoặc khuyết Tổ trưởng, Phó Tổ trưởng thì Công an cấp xã kết hợp Ban khóm, ấp tổ chức bầu bổ sung. Khuyến khích việc bố trí đảng viên và đoàn viên, hội viên các đoàn thể đảm nhiệm Tổ trưởng, Phó Tổ trưởng tổ tự quản, tổ dân phố.

Tổ trưởng, Phó Tổ trưởng được Công an xã bồi dưỡng, tập huấn kiến thức pháp luật, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; hướng dẫn nghiệp vụ về công tác bảo vệ an ninh, trật tự và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

Điều 5. Tiêu chuẩn để công nhận Tổ trưởng, Phó Tổ trưởng tổ tự quản, tổ dân phố

Tổ trưởng, Phó Tổ trưởng tổ tự quản, tổ dân phố phải là người có hộ khẩu thường trú và cư trú thường xuyên ở tổ tự quản, tổ dân phố; đủ 21 tuổi trở lên, có sức khỏe, nhiệt tình và có tinh thần trách nhiệm trong công tác; có phẩm chất chính trị và phẩm chất đạo đức tốt, được Nhân dân tín nhiệm; bản thân và gia đình gương mẫu thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương; có kiến thức văn hóa, pháp luật, năng lực, kinh nghiệm và phương pháp vận động, tổ chức Nhân dân thực hiện tốt các công việc tự quản của cộng đồng dân cư và công việc cấp trên giao.

Điều 6. Hoạt động của tổ tự quản, tổ dân phố

1. Tổ tự quản, tổ dân phố hoạt động theo nguyên tắc dân chủ, công khai, đúng quy định pháp luật, quyết định theo đa số. Thông qua họp tổ, thành viên trong tổ cùng nhau thảo luận, quyết định và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của tổ.

2. Tổ tự quản, tổ dân phố tổ chức họp định kỳ mỗi quý một lần vào tuần đầu của tháng đầu trong quý, khi cần có thể họp đột xuất, thành phần họp là đại

diện các hộ gia đình trong tổ. Các buổi họp tổ có thể mời Trưởng khóm, ấp, Cảnh sát khu vực, Công an viên phụ trách ấp, các đoàn thể ban ấp tham dự. Cuối năm họp tổng kết các hoạt động của tổ.

Nội dung họp tổ gồm: Báo cáo tình hình, kết quả hoạt động của tổ, phương hướng nhiệm vụ quý kế tiếp, các nội dung cần phổ biến cho các hộ dân. Lắng nghe, ghi nhận những phản ánh của cán bộ và Nhân dân về tình hình thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của Cấp ủy, chính quyền địa phương, các vấn đề còn vướng mắc. Nội dung họp tổ có thể kết hợp quán triệt triển khai các nội dung khác do khóm, ấp chỉ đạo. Sau các cuộc họp, Tổ trưởng báo cáo kết quả với Trưởng khóm, ấp.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ trưởng tổ tự quản, tổ dân phố

1. Tham gia học tập và thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của Cấp ủy, chính quyền địa phương và các quy tắc, quy ước, nội quy về bảo vệ an ninh trật tự, văn hóa ở khu dân cư.

2. Nêu cao tinh thần yêu nước, giữ gìn bản sắc văn hóa truyền thống, quan tâm xây dựng tình đoàn kết thân ái, giúp đỡ lẫn nhau cùng tiến bộ; tích cực tham gia phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và các phong trào cách mạng khác của địa phương.

3. Thực hiện nhiệm vụ giữ gìn an ninh, trật tự, tích cực đấu tranh, phòng, chống tội phạm, bài trừ tệ nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật khác. Thực hiện tốt các quy định về đảm bảo trật tự an toàn giao thông, trật tự công cộng, trật tự đô thị, bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy, nổ.

Báo cáo ngay cho Cảnh sát khu vực, Công an viên phụ trách ấp hoặc Trưởng ban khóm, ấp khi phát hiện những trường hợp sau:

- Những luận điệu tuyên truyền xuyên tạc để thực hiện diễn biến hòa bình như: Nói xấu chế độ, xuyên tạc chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tàng trữ, truyền bá tài liệu phản động, văn hóa phẩm đồi trụy; tuyên truyền đạo trái phép, kích động phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc;

- Những người kích động, lôi kéo, xúi giục người khác tranh chấp, khiếu kiện trái pháp luật;

- Những người lạ mặt đến cư trú trên địa bàn tổ có nghi vấn, người có dấu hiệu vi phạm pháp luật; người nước ngoài đến địa phương không trình báo hoặc có hoạt động moi hỏi thông tin tình hình liên quan đến vấn đề biên giới, tôn giáo, dân tộc, dân chủ, nhân quyền;

- Người đã xuất cảnh hoặc bỏ địa phương đi lâu ngày không rõ lý do và người có tin đã chết nay có mặt tại địa phương; người qua lại biên giới trái phép;

- Người mua bán, sử dụng, tàng trữ vũ khí, công cụ hỗ trợ, hung khí, vật liệu nổ trái phép; Người có hành vi mua bán, tàng trữ, sử dụng, vận chuyển trái

phép chất ma túy; pháo và đồ chơi nguy hiểm cho trẻ em đã bị cấm, cờ bạc, trộm cắp, hoạt động mại dâm, mê tín dị đoan.

4. Tham gia truy bắt đối tượng có lệnh truy nã và người có hành vi phạm tội quả tang; vận động người phạm tội ra tự thú; bảo vệ hiện trường; cấp cứu người bị nạn; phòng chống thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh.

5. Tham gia quản lý, giáo dục, giúp đỡ người đã chấp hành xong hình phạt tù, Cơ sở giáo dục, Cơ sở chữa bệnh, Trường giáo dưỡng nay trở về địa phương, người bị kết án tù cho hưởng án treo, người đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, người bị xử phạt vi phạm hành chính nhiều lần.

6. Hòa giải những mâu thuẫn, tranh chấp của Nhân dân trong tổ. Nếu hòa giải không thành thì báo cáo lên Ban khóm, ấp để tiếp tục xử lý.

7. Hướng dẫn, nhắc nhở mọi người thực hiện tốt các quy định của Chính phủ về thực hiện Chính phủ điện tử, cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, làm căn cước công dân, khai sinh, khai tử, giấy thông hành qua biên giới; nắm vững những biến động về nhân khẩu, hộ khẩu trong tổ.

8. Phối hợp với Công an xã, phường, thị trấn tổ chức kiểm tra các hộ dân trên địa bàn tổ.

9. Bình xét, đề nghị các đối tượng đủ điều kiện hưởng chính sách xã hội theo quy định của pháp luật, bình xét gia đình văn hóa, hiếu học, sức khỏe... theo tiêu chí phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, “Đô thị văn minh”.

Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Tổ trưởng tổ tự quản, tổ dân phố

1. Giúp Tổ trưởng thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều 7 Quy định này.

2. Được quyền thay thế Tổ trưởng thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ trưởng khi được ủy quyền.

Chương III

CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH, KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Chế độ, chính sách

Chế độ chính sách đối với Tổ trưởng, Phó Tổ trưởng tổ tự quản, tổ dân phố và kinh phí hoạt động được thực hiện theo quy định chung của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 10. Khen thưởng, kỷ luật

1. Tổ chức, cá nhân có thành tích trong việc xây dựng, củng cố Tổ tự quản, Tổ dân phố thì được khen thưởng qua tổng kết phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” hàng năm.

Tổ trưởng, Phó Tổ trưởng và tổ viên tổ tự quản, tổ dân phố lập thành tích xuất sắc thì được biểu dương, khen thưởng qua tổng kết phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” và phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” hàng năm. Trường hợp lập công xuất sắc trong truy bắt tội phạm, đối tượng truy nã, cấp cứu người bị nạn... thì được xét khen thưởng đột xuất theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

2. Tổ trưởng, Phó Tổ trưởng tổ tự quản, tổ dân phố lợi dụng chức vụ, quyền hạn vi phạm Quy định này, vi phạm pháp luật hoặc mưu cầu lợi ích cá nhân, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự thì tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật hiện hành.

Tổ viên không tham gia họp tổ từ 02 lần trở lên mà không có lý do chính đáng thì bị phê bình trước tổ tự quản, tổ dân phố và bị trừ điểm khi xét công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”.

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Công an tỉnh có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng và hoạt động của tổ tự quản, tổ dân phố; hướng dẫn thực hiện Quy định này.

Hàng năm, thông qua phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, “Đô thị văn minh” và các phong trào cách mạng khác của địa phương, Công an các cấp kết hợp Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tham mưu cho Ủy ban nhân dân cùng cấp tiến hành sơ kết, kiểm điểm, đánh giá, phân loại chất lượng hoạt động của tổ tự quản, tổ dân phố, đề xuất khen thưởng, nhân điển hình tiên tiến những cá nhân, tập thể làm tốt.

2. Sở Lao động – Thương binh và xã hội có trách nhiệm tham mưu, đề xuất, hướng dẫn việc thực hiện các chế độ, chính sách cho Tổ trưởng, Phó Tổ trưởng tổ tự quản, tổ dân phố.

3. Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm chỉ đạo, quản lý tổ chức và hoạt động của tổ tự quản, tổ dân phố theo thẩm quyền và hướng dẫn nghiệp vụ của Công an cấp trên; thực hiện chế độ, chính sách, tổ chức tập huấn và đảm bảo kinh phí cho hoạt động của tổ tự quản, tổ dân phố; tổ chức triển khai quán triệt thực hiện Quy định này.

4. Hội đồng nhân dân, các Ban, Ngành, Ủy ban Mặt trận tổ quốc, tổ chức đoàn thể các cấp và mọi công dân có trách nhiệm giám sát, giúp đỡ, tạo điều kiện để tổ tự quản, tổ dân phố hoạt động mang lại hiệu quả thiết thực, đáp ứng mục tiêu đảm bảo an ninh, trật tự.

5. Trong quá trình tổ chức, triển khai thực hiện nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, Giám đốc Công an tỉnh An Giang chủ trì, phối hợp các Sở, Ngành, đơn vị có liên quan báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.